| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ | *S, ngày 07 tháng 5 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung của vợ chồng" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Lý Tả M; Sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Y, xã N, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Lý Láo L; Sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Y, xã N, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Tả M và anh Lý Láo L tự nguyện về sống chung với nhau vào năm 2017, đến ngày 21/9/2018 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện S (nay là xã N, thị xã S, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn chị M, anh L chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi nhau, không có tiếng nói chung và không còn tình cảm với nhau. Vợ chồng chị M, anh L đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2024, không còn quan hệ gì về kinh tế và tình cảm. Đến nay, chị M, anh L đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Toà án công nhận việc thuận tình ly hôn của vợ chồng chị M, anh L.

Xét thấy sự thuận tình ly hôn của chị M, anh L là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị M, anh L có 02 người con chung là cháu Lý Dào S, sinh ngày 21/11/2017 và cháu Lý Dào C, sinh ngày 01/04/2020. Chị M, anh L thống nhất thỏa thuận chị Lý Tả M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Dào S, sinh ngày 21/11/2017

đến khi cháu S đủ 18 tuổi; Anh Lý Láo L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Dào C, sinh ngày 01/04/2020 đến khi cháu C đủ 18 tuổi, không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng. Đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị M, anh L không có tài sản chung, không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị M, anh L thỏa thuận chị Lý Tả M phải chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lý Tả M và anh Lý Láo L. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lý Tả M và anh Lý Láo L chấm dứt kể từ ngày quyết định ngày có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các được sự về việc nuôi con chung của vợ chồng như sau: Chị Lý Tả M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Dào S, sinh ngày 21/11/2017 đến khi cháu S đủ 18 tuổi; Anh Lý Láo L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Dào C, sinh ngày 01/04/2020 đến khi cháu C đủ 18 tuổi, không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Các đương sự không có tài sản chung và công nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lý Tả M phải chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án chị M đã nộp theo biên lai số 0001734 ngày 16/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TX S (2);
- Đương sự (2);
- Người BVQ&LIHP;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS TX S;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Đức Quang**